

NGHIÊN CỨU NUÔI VỠ CÁ NGẠNH (*Cranoglanis henrici*) BẰNG CÁC LOẠI THỨC ĂN KHÁC NHAU TẠI THỪA THIÊN HUẾ

Lê Thị Thu An¹, Lê Thị Thùy Dương¹, Hồ Thị Ly Ly¹, Nguyễn Văn Huệ¹, Võ Đức Nghĩa^{1*}

¹ Khoa Thủy sản, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Tác giả liên hệ và email: Võ Đức Nghĩa (voducnghia@huaf.edu.vn)

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá ảnh hưởng của các loại thức ăn đến sự thành thực sinh dục của cá ngạnh (*Cranoglanis henrici*). Thí nghiệm được thiết kế ngẫu nhiên hoàn toàn, gồm 3 nghiệm thức (NT), lặp lại 3 lần: NT1 – 100% thức ăn công nghiệp; NT2 – 50% thức ăn công nghiệp + 50% cá tạp và NT3 – 100% cá tạp. Kết quả cho thấy các yếu tố môi trường nước như nhiệt độ, pH, DO và NH₃ trong bể nuôi vỗ biến động không lớn và nằm trong giới hạn thích hợp cho sự phát triển và thành thực sinh dục của cá ngạnh. Tỷ lệ thành thực của cá ngạnh cao nhất ở NT3 là $81,1 \pm 5,62\%$ và thấp nhất ở NT1 là $46,8 \pm 6,3\%$ vào tháng 5. Hệ số thành thực của cá ngạnh cái ở NT3 ($14,34 \pm 2,72\%$) khác biệt có ý nghĩa ($p < 0,05$) so với NT1 ($10,2 \pm 2,05\%$). Sức sinh sản tuyệt đối và tương đối lần lượt là 2.343 – 4.267 trứng/cá cái và 199 – 360 trứng/kg cá cái. Đường kính trung bình của tế bào trứng lớn nhất ($1,03 \pm 0,08$ mm) được quan sát vào tháng 5. Khoảng cách ngắn nhất từ túi nhân đến màng tế bào trứng ($0,17 \pm 0,01$ mm) vào tháng 5. Kết quả cho thấy nuôi vỗ thành thực sinh dục cá ngạnh bằng thức ăn cá tạp là tốt nhất.

Từ khóa: Cá ngạnh, Nuôi vỗ, Thức ăn

EFFECTS OF DIFFERENT DIETS ON MATURITY CULTURE OF *Cranoglanis henrici* IN HUE

Le Thi Thu An¹, Le Thi Thuy Duong¹, Ho Thi Ly Ly¹, Nguyen Van Hue¹, Vo Duc Nghia^{1*}

¹ Faculty of Fisheries, University of Agriculture and Forestry, Hue University

*Corresponding author and email: Vo Duc Nghia (voducnghia@huaf.edu.vn)

ABSTRACT

The study was conducted to determine the effects of feed types on the reproductive performance of *Cranoglanis henrici*. The experiment was completely randomized and designed with 3 following treatments (NT) and 3 replications: NT1 - 100% commercial feed; 50% commercial feed + 50% trash fish; and NT3 - 100% trash fish. The results indicated that temperature, pH, dissolved oxygen (DO), and NH₃ in the culture tanks were always within acceptable range for the sexual maturation stage. The highest proportion of sexual maturation was in the NT3 with $81.1 \pm 5.62\%$ and the lowest in NT1 ($46.8 \pm 6.3\%$) in May. Gonadosomatic index - GSI for females in NT3 ($14.34 \pm 2.72\%$) was significantly different ($p < 0.05$) compared to NT1 ($10.2 \pm 2.05\%$). The absolute and relative fecundity reached 2.343 – 4.267 eggs per female and 199 – 360 eggs kg⁻¹ female, respectively. The largest mean oocyte diameter (1.03 ± 0.08 mm) was observed in May. The shortest distance between the germinal vesicle and the edge of the oocyte (0.17 ± 0.01 mm) was recorded in May. The results indicated that the most suitable feed for the maturity culture of *Cranoglanis henrici* in captive conditions as trash fish.

Keywords: *Cranoglanis henrici*, Maturity culture, Feed